

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MINH
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 20-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Đàng
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Tổng Đức Bách, bà Phạm Thị Vân
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Lại - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2023, tại Trường tiểu học xã Du Già, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang. Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 19/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 09/5/2023 đối với bị cáo:

Thò Mí V; sinh năm: 2003 tại xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn G, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thò Nhè P, (đã chết) và bà Vàng Thị S, sinh năm 1978; chung sống như vợ chồng: Giàng Thị M, sinh năm 2005, con: 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/02/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- **Bị hại:** Ông Thò Nhè P (đã chết).
- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Vàng Thị S, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn G, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.
- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lục Thùy L – Trợ giúp phiên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.
- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Nguyễn Thị Lan H - Trợ giúp phiên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Bà Giàng Thị M. Vắng mặt; ông Thào Phái G. Có mặt.

+ Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông: Ông Cháng Mí G; địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 01/01/2023 Thò Mí V ngồi uống rượu cùng bố đẻ ông Thò Nhè P, mẹ đẻ bà Vàng Thị S, chị Giàng Thị M và anh Thào Phái G tại nhà ông P có địa chỉ thôn G, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Trong lúc uống rượu V và ông P đã xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau. Thấy vậy bà Vàng Thị S đã vào can ngăn và đẩy ông P đi ra ngoài theo đường cửa sau. Sau khi ra cửa sau ông P cầm lấy chiếc cuốc để ở gần cửa sau thì bị bà S giằng lại, thấy vậy ông P đi bộ theo ra cửa trước và cầm chiếc cuốc để ở trước cửa nhà gõ vào hòn đá trước nhà và chửi V là “Mày có giỏi, mày ra ngoài này, tao gõ cho chết”, sau khi nói không thấy V đi ra nên ông P tiếp tục dùng cuốc gõ vào tường gỗ trước cửa nhà và nói “Con có giỏi thì đi ra đây, bố đập chết con”, nghe thấy ông P nói vậy, V đi đến gần cửa trước và đứng đối diện ông Phứ, thấy vậy ông P cầm cuốc bỏ phần lưỡi cuốc về phía V, thấy ông P bỏ cuốc về phía mình nên V đã tránh người sang bên trái và dùng tay với lấy thanh gỗ đang dựng ở góc nhà cạnh cửa làm thanh gỗ bị đổ và quyết trúng đầu ông P. Sau đó V dùng hai tay cầm vào một đầu của thanh gỗ đẩy hướng đầu còn lại của thanh gỗ về phía ông P, trúng phần bụng của ông P và ngã ngửa ra trước cửa nhà, sau khi ông P ngã V vứt thanh gỗ xuống nền nhà, thấy vậy Giàng Thị M chạy đến can ngăn thì V bỏ đi sang nhà Ly Phái L ở cùng thôn đến 23 giờ cùng ngày thì V đi về nhà ngủ. Đến sáng ngày 02/01/2023, ông P kêu đau bụng và không đi vệ sinh được, thấy vậy V cùng gia đình đưa ông P ra bệnh viện đa khoa huyện Yên Minh khám và điều trị. Sau khi đến bệnh viện ông P đau bụng dữ dội, da niêm mạc kém hồng, khám bụng gồng cứng, phản ứng thành bụng dương tính, cầu bàng quang không phát hiện thương tích ở vùng bụng. Sau khi tiến hành thăm khám, siêu âm và chụp Xquang các bác sỹ tại bệnh viện đa khoa huyện Yên Minh kết luận Thò Nhè P bị sốc nhiễm khuẩn (thủng ruột) và được đưa ra hướng điều trị tiếp theo là mổ cấp cứu xử trí theo chuyên môn. Sau khi được mổ cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đến khoảng 04 giờ sáng ngày 03/01/2023 Thò Nhè P đã chết tại bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 23/KL-KTHS ngày 02/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

“1. Nguyên nhân chết của Thò Nhè P: Nhiễm trùng, nhiễm độc do thủng ruột, cấp cứu và điều trị không hồi phục.

2. Xác định thời gian chết của Thò Nhè P: Tính đến thời điểm khám nghiệm, Thò Nhè Phứ chết khoảng 08 giờ.

3. Xác định cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Thò Nhè P: Tổn thương tụ máu cơ bụng, tụ máu các quai ruột non, rạn rách, thủng ruột non do vật tày diện tiếp xúc giới hạn gây ra, các tổn thương còn lại do vật tày gây ra.

4. Độc chất: Trong mẫu máu của Thò Nhè P gửi giám định không tìm thấy Ethanol và ma túy, trong mẫu phủ tạng và dịch dạ dày của Thò Nhè P không tìm thấy các chất độc thường gặp.

5. Vi thể: Hình ảnh xơ vữa động mạch vành, xơ hóa cơ tim.

6. Huyết học và sinh hóa máu: Hồng cầu giảm (3.64T/l), tiểu cầu giảm (6.7G/l), men gan tăng cao SGOT 2013U/L, SGPT 513,9U/L; Acid Uric tăng cao 551,1mmol.”

Tại bản kết luận giám định pháp y về hoá pháp số 53/PY-XNĐH ngày 18/01/2023 của Viện Pháp y Quân Đội - Bộ Quốc Phòng đối với giám định Độc chất phủ tạng và máu của Thò Nhè P, kết luận:

“1. Mẫu máu của Thò Nhè P gửi giám định không có Ethanol.

2. Mẫu máu của Thò Nhè P gửi giám định không phát hiện thấy các chất ma túy kể trên.

3. Mẫu phủ tạng, dịch dạ dày của Thò Nhè P gửi giám định không phát hiện thấy các chất độc kể trên.”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều xác nhận đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích của mình phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Thò Mí V về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thò Mí V phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Thò Mí V từ 05 đến 06 năm tù; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015 để tịch thu và tiêu hủy: 01 thanh gỗ hình vuông, kích thước 1,4m x 8,5cm x 06cm; 01 chiếc cuốc, cán bằng gỗ dài 87 cm, phần chuôi gỗ dài 72 cm, phần lưỡi cuốc kích thước 22 cm x 12,5 cm; 01 chiếc áo màu xanh cộc tay trên túi ngực áo có chữ “Công ty TNHH sản xuất đồ gỗ Sơn Hà” mặt sau áo có chữ “Công ty TNHH sản xuất đồ gỗ Sơn Hà”; 01 chiếc quần màu đen kích thước 64cm x 50cm; 01 chiếc áo, dạng áo phao, mặt trước áo có chữ “GDS”, kích thước 68 cm x 50 cm là vật chứng của vụ án đã thu giữ được trong quá trình điều tra, xét thấy không có giá trị sử dụng; Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan sai, không bỏ lọt tội phạm. Người bào chữa nhất trí với đề nghị với Luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát. Về mức hình phạt của bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa và đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại đều nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự không có đề nghị bồi thường gì thêm.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung bào chữa của người bào chữa, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại, nghe lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và ý kiến của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn hối cải và ân hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do người bào chữa, các bị cáo, người tham gia tố tụng cung cấp trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do người bào chữa, các bị cáo, người tham gia tố tụng cung cấp trong quá trình điều tra, truy tố trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng bà Giàng Thị M không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ Luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Thò Mí V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai và lời nhận tội của bị cáo trước tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, ngoài ra còn phù hợp với biên bản, sơ đồ, bản ảnh thực nghiệm điều tra, kết luận giám định cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do mâu thuẫn trong lúc uống rượu nên bị hại Thò Nhè P đã dùng cuộc đánh về phía bị cáo Thò Mí V nhưng bị cáo V

đã tránh được và sau đó bị cáo đã dùng thanh gỗ đẩy về phía bị hại P trúng vào vùng bụng của bị hại P mặc dù không nhằm vào vị trí trọng yếu của cơ thể và không nhằm mục đích tước đi tính mạng của người khác và không có mâu thuẫn từ trước tuy nhiên đã gây hậu quả làm P bị thủng ruột do không được cứu chữa kịp thời dẫn đến nhiễm trùng, nhiễm khuẩn do thủng ruột, dù đã được bị cáo và gia đình đưa ra bệnh viện cấp cứu, điều trị nhưng bị hại không hồi phục, đến 04 giờ ngày 03/01/2023 bị hại Thò Nhè P đã chết tại bệnh viện đa khoa huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

[5] Hành vi của bị cáo Thò Mí V là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến sức khỏe dẫn đến việc bị hại bị chết do hành vi của bị cáo gây ra, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh truy tố bị cáo về tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thò Mí V phạm tội tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe và là nguyên nhân dẫn đến bị hại chết bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự do vậy bị cáo phải nhận thức được quyền về thân thể của người khác là bất khả xâm phạm, ai vi phạm sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm minh. Do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng phải xử lý bị cáo bằng mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi, hậu quả dẫn đến bị hại bị chết do bị cáo gây ra. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho xã hội đồng thời cũng là để phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; ngoài ra bị cáo còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không được học hành nhận thức pháp luật hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 04/01/2023 bị cáo Thò Mí V đã tự nguyện bồi thường cho đại diện của bị hại là Vàng Thị S số tiền 5.000.000đ và đứng ra làm các thủ tục mai táng theo phong tục cho bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã

nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Về nhân thân: Bị cáo Thò Mí V là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, quá trình sinh sống tại địa phương nơi cư trú bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách của nhà nước.

[12] Bị cáo Thò Mí V có 02 tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Quá trình xảy ra vụ án có một phần lỗi của bị hại. Hành vi của bị cáo chỉ là nhất thời bộc phát, không có tính toán từ trước, khi bị hại tấn công bị cáo đã sử dụng thanh gỗ để đẩy bị hại ra chứ không có mục đích tước đi mạng sống của bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, nhưng trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của Điều luật đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[13] Đối với những đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về vật chứng thu giữ của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý đối với vật chứng gồm: 01 thanh gỗ hình vuông, kích thước 1,4m x 8,5cm x 06cm; 01 chiếc áo màu xanh cộc tay trên túi ngực áo có chữ “Công ty TNHH sản xuất đồ gỗ Sơn Hà” mặt sau áo có chữ “Công ty TNHH sản xuất đồ gỗ Sơn Hà”; 01 chiếc quần màu đen kích thước 64cm x 50cm; 01 chiếc áo, dạng áo phao, mặt trước áo có chữ “GDS”, kích thước 68 cm x 50 cm là vật chứng của vụ án đã thu giữ được trong quá trình điều tra, vì là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng; đối với 01 tài sản chiếc cuốc, cán bằng gỗ dài 87 cm, phần chuôi gỗ dài 72 cm, phần lưỡi cuốc kích thước 22 cm x 12,5 cm, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu trả lại vì không còn giá trị sử dụng. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy đối với toàn bộ số vật chứng tài sản nêu trên.

[15] Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để xem xét miễn án phí cho bị cáo.

[16] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thò Mí V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thò Mí V 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 03/02/2023.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quyết định tạm giam bị cáo Thò Mí V 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh gỗ hình vuông, kích thước 1,4m x 8,5cm x 06cm; 01 chiếc cuốc, cán bằng gỗ dài 87 cm, phần chuôi gỗ dài 72 cm, phần lưỡi cuốc kích thước 22 cm x 12,5 cm; 01 chiếc áo màu xanh cộc tay trên túi ngực áo có chữ “Công ty TNHH sản xuất đồ gỗ Sơn Hà” mặt sau áo có chữ “Công ty TNHH sản xuất đồ gỗ Sơn Hà”; 01 chiếc quần màu đen kích thước 64cm x 50cm; 01 chiếc áo, dạng áo phao, mặt trước áo có chữ “GDS”, kích thước 68 cm x 50 cm.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo với số tiền 200.000^d (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hà Giang;
- VKS tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PC 10, PV 06 CA tỉnh Hà Giang;
- VKS huyện Yên Minh;
- Công an huyện Yên Minh (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Yên Minh;
- UBND các xã D, huyện Y;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hsva, hsth, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Đặng

